TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139 /2022/HSST
Ngày: 29/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Đỗ Văn Hòa.
2/Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.

-Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2022/TLST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022, đối với bị cáo:

Đặng Văn Nh. Tên gọi khác: Ú - Sinh năm: 1995-Tại: Bình Thuận.

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: khu phố 3, phường Mũi N, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đặng Văn C. Sinh năm: 1960 và bà Trần Thị S. Sinh năm: 1964.Vợ, con: Chưa có.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không.Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua ma túy để sử dụng nên vào chiều ngày 16/4/2022, Đặng Văn N đã liên lạc qua mạng Zalo mua 2.500.000 đồng ma túy đá (Methamphetamin) của một đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân), N chuyển số tiền mua ma túy cho T

qua ứng dụng ví Momo. Đến 18 giờ cùng ngày, có người không rõ nhân thân gọi vào điện thoại của N hẹn lên đường 706B để giao ma túy, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển số 86C1-274.80 chạy đến khu vực cầu Suối T thuộc phường Hàm T, thành phố Phan T, đứng chờ thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân) chạy xe mô tô (không rõ biển số) ném 01 gói nylon vào bụi cây bên đường nơi N đứng rồi ra hiệu chỉ cho N thấy rồi bỏ đi. N biết là ma túy, nên đã đến nhặt gói ny lon cất giấu vào trong người, mang về nhà lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại N cất giấu để sử dụng dần.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, N lấy ma túy cất giấu vào nón màu đen đội lên đầu, rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C1-274.80 đến nhà nghỉ Thành T 2 thuộc khu phố 5, phường Mũi N, thành phố Phan T để gặp bạn là Nguyễn Hoàng V (sinh năm 1990, trú tại khu phố 5, phường Mũi N, thành phố Phan T), thì bị Đồn Biên phòng Mũi N – Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Thuận kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là 02 gói ma túy N đang tàng trữ trong chiếc nón màu đen N đang đội trên đầu, tại phòng số 01 của nhà nghỉ Thành T 2 (Ký hiệu M khi giám định).

- Tại Bản kết luận giám định số 409/KLGĐ-PC09 ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1, 3313 gam, là Methamphetamine. *(bút lục 65).*

Tại bản cáo trạng số 109/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Đặng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

*Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 điều 249; điểm s khoản 01, điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn N mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng quy định tại điểm a, c khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 409; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động bị cáo đã sử dụng để liên lạc và chuyển tiền mua ma túy để tàng trữ trong vụ án.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Về đánh giá chứng cứ, xác định tội danh của các bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với với kết quả giám định về vật chứng thu giữ là chất ma túy của Phòng kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày19/4/2022, tại phòng số 01 của nhà nghỉ Thành T, thuộc khu phố 5, phường Mũi N, thành phố Phan T, Đặng Văn N bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Đặng Văn N 02 gói ni lon bên trong có chứa chất màu trắng nghi là ma túy, qua giám định theo thủ tục tố tụng Hình sự, đã kết luận đó là chất ma túy ***là Methamphetamine có khối lượng 1, 3313 gam***, theo N khai cất giấu số ma túy này nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện.

Như vậy hành vi của Đặng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp *" ..., Methamphetamine ... , có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam",* là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 01, điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Đặng Văn N với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng đã cung cấp ma túy cho Đặng Văn N tàng trữ, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét bị cáo có nhân thân tốt, bản thân biết rõ ***Methamphetamine*** là một trong những loại ma túy thuộc trong danh mục chất ma túy mà nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, vận chuyển, mua bán …vv. vì tác dụng nguy hại của nó đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, nhưng vì mục đích nghiện ngập của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua và tàng trữ ***1,3313 gam Methamphetamine*** nhằm mục đích sử dụng trái phép.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm ma túy nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s, khoản 01, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng:

-Đối với chất ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án (*mẫu vật M)* còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 409 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên, vật chứng này là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, do vậy sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

-Đối với điện thoại hiệu Vivo V2029, màu xanh kèm sim số 0582687756, số IMEI: 867695059374172, điện thoại di động Samsung Galaxy J8 gắn sim số 0352.104.701, số IMEI: R58K80PTBKJ, là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo đã sử dụng liên lạc và chuyển tiền mua ma túy để tàng trữ trong vụ án , do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại điểm c, khoản 01 điều 249, điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**** Xử phạt:*** Bị cáo Đặng Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến ngày 28/4/2022 vào phần hình phạt tù phải chấp hành tại bản án.

**** Xử lý vật chứng:*** Áp dụng điểm a, c khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 409 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại hiệu Vivo V2029, màu xanh kèm sim số 0582687756, số IMEI: 867695059374172 và điện thoại di động Samsung Galaxy J8 gắn sim số 0352.104.701, số IMEI: R58K80PTBKJ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 121 ngày 15/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết)

* **Về án phí**: Tuyên buộc bị cáo Đặng Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày29/8/2022).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Như Xuân

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND thành phố Phan Thiết;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *Công an thành phố Phan Thiết*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *UBND địa phương nơi b/c thường trú;*
- *Chi cục THADS Phan Thiết;*
- *Cổng TTĐT TANDTC;*
- *Lưu hồ sơ.*